|  |  |
| --- | --- |
| SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO  THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH  **TRƯỜNG THPT TRUNG LẬP**  Số: 157/KH-THPT TL | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**  *T.P Hồ Chí Minh, ngày 02 tháng 9 năm 2021* |

**KẾ HOẠCH**

**GIÁO DỤC NĂM HỌC 2021– 2022**

Thực hiện Quyết định số 2999/QĐ-UBND ngày 18 tháng 8 năm 2021 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về ban hành Kế hoạch thời gian năm học 2021 - 2022 đối với giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ văn bản 2310/SGDĐT-GDTrH ngày 21tháng 8 năm 2021 Về việc thực hiện kế hoạch giáo dục nhà trường khi dạy học trực tuyến

Căn cứ văn bản Số 3699/BGDĐT-GDTrH ngày 27 tháng 8 năm 2021 về Hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục trung học năm học 2021-2022.

Căn cứ văn bản Số:2380/SGDĐT-GDTrH,ngày31tháng 8 năm 2021 về hướng dẫn nhiệm vụ Giáo dục trung học năm học 2021-2022.

Trên cơ sở những kết quả đạt được trong năm học 2020-2021. Căn cứ tình hình thực tế, trường THPT Trung Lập xây dựng kế hoạch Giáo dục năm học 2021-2022 như sau:

**A. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH CHUNG**

**I Tình hình nhà trường năm học 2021-2022**

**1. Học sinh**

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| Khối | Số lớp | Học sinh | | | Sĩ số HS/lớp |
| Tổng | Nữ | Dân tộc |  |
| 10 | 8 | 342 | 150 | 1 | 42.8 |
| 11 | 6 | 263 | 137 | 3 | 43.8 |
| 12 | 6 | 241 | 132 | 5 | 40.2 |
| Cộng | 20 | 847 | 419 | 9 | 42.4 |

**2. Cán bộ, giáo viên, nhân viên:**

- Cán bộ, nhân viên

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **Bộ phận** | **Số lượng** | | **Đảng viên** | **Biên chế** | **Hợp đồng** | **Trình độ chuyên môn** | | | | |
|  |  | **T.Số** | **Nữ** |  |  |  | **>ĐH** | **ĐH** | **CĐ** | **TC** | **Khác** |
| **1** | **BGH** | 3 | 1 | 3 | 3 |  | 1 | 2 |  |  |  |
| **2** | **Kế toán** | 1 | 1 |  |  | 1 |  | 1 |  |  |  |
| **3** | **Thủ quỹ** | 1 | 1 | 1 | 1 |  |  | 1 |  |  |  |
| **4** | **Văn thư** | 1 | 1 | 1 | 1 |  |  |  |  | 1 |  |
| **5** | **Thư viện** | 1 | 1 | 1 | 1 |  |  |  |  | 1 |  |
| **6** | **Chuyên viên** | 1 |  |  | 1 |  |  | 1 |  |  |  |
| **7** | **Cán sự** | 1 |  | 1 | 1 |  |  |  | 1 |  |  |
| **8** | **Y tế** | 1 | 1 |  |  | 1 |  |  |  | 1 |  |
| **9** | **CNTT** | 1 | 1 |  | 1 |  |  |  |  | 1 |  |
| **10** | **Bảo vệ** | 3 |  |  |  | 3 |  |  |  |  | 3 |
| **11** | **Phục vụ** | 2 | 1 |  |  | 2 |  |  |  |  | 2 |
|  | **Tổng** | 16 | 8 | 7 | 9 | 7 | 1 | 5 | 1 | 4 | 5 |

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **Tổ bộ môn** | **Giáo viên** | | **Đảng viên** | **Số giáo viên** | | | | | |
| **Biên chế** | **Hợp đồng** | **Trình độ chuyên môn** | | | |
| **T.Số** | **Nữ** | **>ĐH** | **ĐH** | **CĐ** | **Khác** |
| **1** | **Toán** | 6 | 4 | 2 | 4 |  | 1 | 5 |  |  |
| **2** | **Lý** | 4 | 2 | 2 | 4 |  | 0 | 4 |  |  |
| **3** | **Hóa** | 3 | 1 | 2 | 3 |  | 0 | 3 |  |  |
| **4** | **Sinh** | 3 | 3 | 1 | 3 |  | 2 | 2 |  |  |
| **5** | **Sử** | 2 | 2 | 0 | 2 |  | 0 | 2 |  |  |
| **6** | **Địa** | 2 | 1 | 1 | 2 |  | 0 | 2 |  |  |
| **7** | **Văn** | 6 | 4 | 2 | 6 |  | 1 | 5 |  |  |
| **8** | **Ngoại ngữ** | 6 | 4 | 1 | 6 |  | 0 | 6 |  |  |
| **9** | **GDCD** | 2 | 2 | 0 | 1 |  | 0 | 1 |  |  |
| **10** | **Kỹ thuật CN** | 1 | 1 | 1 | 1 |  | 0 | 1 |  |  |
| **11** | **Tin học** | 2 | 1 |  | 2 |  | 0 | 2 |  |  |
| **12** | **Thể dục- QP** | 5 | 5 |  | 5 |  | 0 | 5 |  |  |
|  | **TỔNG** | 42 | 30 | 12 | 39 |  | 4 | 38 |  |  |

**Tổng số Cán bộ, giáo viên, nhân viên: 58 ( lãnh đạo: 03; giáo viên: 42; nhân viên: 13)**

**3. Cơ sở vật chất.**

|  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Diện tích trường** | **Số phòng thí nghiệm** | **Số phòng nghe nhìn** | **Số phòng vi tính** | **Số phòng học** | **Nhà thi đấu** | **Thư viện** |
| **(m2)** | **(L,H,S)** |  |  |  |  |  |
| **33.600m2** | **03** | **02** | **02** | **30** | **01** | **01** |

- Phòng Y tế: đảm bảo việc chăm sóc sức khỏe, sơ cấp cứu ban đầu cho học sinh và cán bộ giáo viên, nhân viên nhà trường

- Phòng thi đấu mở cửa thường xuyên cho HS học thể dục và luyện tập các môn thể thao như cầu lông, bóng chuyền…

- Trang thiết bị dạy học:

+ Bảng tương tác: 2

+ Thư viện trang bị đủ sách giáo khoa và sách tham khảo cho giáo viên và học sinh

+ Phòng thí nghiệm, máy chiếu, hệ thống âm thanh các phòng học, tranh ảnh, bản đồ ….…có tương đối đầy đủ để phục vụ giảng dạy và học tập

+ Các phòng học đủ bàn ghế cho học sinh.

+ Có phòng nghỉ trưa cho học sinh( những em nhà xa, có giám thị quản lý). 1 phòng nghỉ trưa cho hs nam và 01 phòng nghỉ trưa cho học sinh nữ.

**B. KẾT QUẢ NĂM HỌC 2020-2021**

**I. Chất lượng giáo dục**

- Thực hiện nghiêm các văn bản chỉ đạo của ngành, đẩy mạnh phong trào thi đua trong đơn vị, thực hiện cuộc vận động “ Người dân thành phố Hồ Chí Minh không xả rác ra đường và kênh rạch, vì thành phố sạch và giảm ngập nước”

- Thực hiện chỉ thị 05-CT/TW của Bộ chính trị về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng đạo đức phong cách Hồ Chí Minh: Học và làm theo tư tưởng đạo đức phong cách Hồ Chí Minh, những gương người tốt việc tốt và những gương tốt đó đã thật sự lan tỏa, đã nâng cao ý thức tự tu dưỡng, rèn luyện học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức phong cách của Bác trong nhà trường.

- Thực hiện nhiệm vụ trọng tâm giáo dục năm học 2020-2021, tổ chức linh động và hiệu quả hoạt động dạy học trong tình hình phức tạp của dịch Covid- 19, tuân thủ nghiêm các biện pháp phòng chống dịch khi học sinh đi học trở lại. Các tổ nhóm bộ môn tích cực chủ động xây dựng kế hoạch dạy học, các chủ đề dạy học, tích hợp vận dụng kiến thức liên môn, áp dụng phương pháp dạy học tích cực, tích cực đổi mới công tác kiểm tra đánh giá. Cán bộ, giáo viên nhà trường thực hiện tốt công tác phổ cập bậc trung học.

- Thực hiện tốt công tác Kiểm định theo kế hoạch của nhà trường và chỉ đạo của lãnh đạo. Đạt Kiểm định chất lượng giáo dục cấp độ 2, chuẩn quốc gia mức độ 1( từ 31/10/2020)

- Tăng cường giáo dục đạo đức trong nhà trường, triển khai và thực hiện Thông tư số 06/2019/TT-BGDĐT, ngày 12 tháng 4 năm 2019 về Quy định Quy tắc ứng xử trong cơ sở giáo dục, các mối quan hệ trong nhà trường được tốt hơn, học sinh ngoan và lễ phép hơn.

- Triển khai, tổ chức thực hiện các hoạt động ngoại khóa, qua đó học sinh sống biết thông cảm và chia sẻ hơn; giao tiếp tốt hơn với thầy cô, bạn bè, mọi người xung quanh. Các em biết dành tặng cho những bạn còn khó khăn hơn mình, những suất học bổng khuyến học, những phần quà thật ý nghĩa trong dịp Tết, cuối năm học. Các em còn có những phần quà dành tặng cho Bà mẹ Việt Nam Anh Hùng, cũng như những em thiếu nhi cuộc sống còn khó khăn ở trường Tiểu học.

- Công đoàn, Đoàn trường, chi đoàn giáo viên tích cực hoạt động theo chỉ đạo của lãnh đạo, thu hút được sự tham gia của toàn thể cán bộ giáo viên nhân viên nhà trường.

**II. Kết quả cụ thể:**

**1. Xếp loại học sinh cả năm 2020-2021**

Hạnh kiểm

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| Khối | Tổng số HS | Tốt | | Khá | | Trung bình | | Yếu | |
| SL | % | SL | % | SL | % | SL | % |
| 10 | 278 | 229 | 82,37 | 35 | 12,59 | 13 | 4,68 | 1 | 0,36 |
| 11 | 244 | 204 | 83,61 | 23 | 9,43 | 17 | 6,97 | 0 | 0,00 |
| 12 | 247 | 224 | 90,69 | 23 | 9,31 | 0 | 0,00 | 0 | 0,00 |
| Tổng cộng | 769 | 657 | 85,44 | 81 | 10,53 | 30 | 3,9 | 1 | 0,13 |

Học lực

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| Khối | Tổng số HS | Giỏi | | Khá | | Trung bình | | Yếu | | Kém | |
| SL | % | SL | % | SL | % | SL | % | SL | % |
| 10 | 278 | 43 | 15,47 | 91 | 32,73 | 136 | 48,92 | 3 | 1,08 | 5 | 1,8 |
| 11 | 244 | 48 | 19,67 | 99 | 40,57 | 95 | 38,93 | 2 | 0,82 | 0 | 0,00 |
| 12 | 247 | 85 | 34,41 | 124 | 50,20 | 38 | 15,38 | 0 | 0,00 | 0 | 0,00 |
| Tổng cộng | 769 | 176 | 22,89 | 314 | 40,83 | 269 | 34,98 | 5 | 0,65 | 5 | 0,65 |

**2. Xếp loại thi đua của tập thể năm học 2020-2021**

\* Tập thể:

- Tập thể lao động Xuất sắc. Bằng khen của UBND thành phố:

- Công đoàn trường: Hoàn thành Tốt

- Đoàn thanh niên: Xuất sắc

- Đoàn giáo viên: Xuất sắc

- Chi bộ: Hoàn thành Tốt nhiệm vụ.

- Cá nhân:

Giải thưởng Võ Trường Toản: 01

CSTĐCS:

Bằng khen của BGD:

Bằng khen của UBND thành phố:

\* Học sinh:

- K10,11 Học sinh: lên lớp 512/522- 98,08% ( 2019-2020: 517/552- 93,66% ( tính luôn sau thi lại)

- K 12 đậu TN THPT :241/245- 98,37% (2020-2021: 154/154- 100%)

- Hiệu suất đào tạo đạt: 83,62% (2019-2020: 82,35% )

- Thi HS Giỏi thành phố lớp 12: Thi HS Giỏi thành phố lớp 12: 17 giải [ Giải toán trên máy tính: Toán ( 01 giải nhì, 01 giải ba), Hóa( 01 giải nhì, 02 giải ba), Sinh( 01 giải nhất); Thi HS Giỏi thành phố lớp 12: 11 giải ( 1 giải nhất môn Sinh, Địa: 2 nhì, 3 giải ba, Sử 1 giải ba, văn 2 giải ba, Hóa 2 giải ba)][2019-2020: Thi HS Giỏi thành phố lớp 12: 08 giải ( 02 giải I -môn Địa và Sử; 02 giải II- môn Địa; 1 giải III môn Hóa; 03 giải ba môn Hóa giải máy tính]

- Thi học sinh giỏi olympic: 14 giải

\* Bên cạnh những kết quả đạt được, các em học sinh vẫn còn một số hạn chế cần khắc phục:

Số học sinh thi lại cuối năm: 39, ở lại lớp: 05. Sau thi lại Học sinh học lực yếu kém: 10, tỉ lệ: 1,3%; Hạnh kiểm Trung bình: 30 – 39%, Yếu: 01- 0,13% (2020-2021:22hs- 3.12% )

Số học sinh bỏ học: 3.38% (2019-2020 tỉ lệ: 2,69%.

**3. Nguyên nhân đạt kết quả:**

- Được sự quan tâm chỉ đạo của Sở Giáo dục và Đào tạo, sự giúp đỡ nhiệt tình của các cấp chính quyền địa phương, của Ban Đại diện Cha mẹ học sinh.

- Đa số học sinh ngoan, tích cực tham gia các hoạt động phong trào, có ý thức học tập, có tinh thần trách nhiệm và có ý chí phấn đấu trong cuộc sống.

- Đa số giáo viên nhiệt tình, dễ dàng tiếp thu cái mới, có tinh thần cầu tiến, ham học hỏi; cơ cấu giáo viên ở các bộ môn tương đối đồng bộ (không có bộ môn nào quá thừa hoặc quá thiếu ), tất cả giáo viên đều có trình độ cử nhân đại học, mối quan hệ giữa các thành viên trong nhà trường thân thiện và đoàn kết.

- Cơ sở vật chất tương đối đồng bộ, có đầy đủ các phòng thực hành thí nghiệm, các phòng chức năng; cảnh quan môi trường thoáng mát.

- Tình hình nhà trường nói chung có tính ổn định cao, các mặt hoạt động đều đi vào nề nếp.

**4. Nguyên nhân hạn chế:**

- Đa số học sinh do hoàn cảnh xuất thân là con em gia đình lao động nghèo nên sự hỗ trợ của gia đình đối với việc học tập của học sinh còn hạn chế; một bộ phận cha mẹ học sinh thiếu sự quan tâm, hợp tác với nhà trường trong việc giáo dục các em.

- Trường THPT Trung Lập là trường thuộc địa bàn vùng sâu của TPHCM. Điểm tuyển vào lớp 10 thấp, học sinh không theo kịp chương trình dẫn đến HS lưu ban, bỏ học nhiều, kết quả học lực học sinh yếukém nhiều ảnh hưởng đến chất lượng đào tạo của trường.

- Đội ngũ giáo viên chưa thật sự đều tay, còn một ít giáo viên chưa có nhiều kinh nghiệm trong xử lý các tình huống sư phạm; còn gặp khó khăn trong quản lý lớp và giáo dục học sinh; khả năng giao tiếp và phối hợp với cha mẹ học sinh còn hạn chế.

- Ảnh hưởng của dịch bệnh Covid 19, học sinh chuyển từ trực tiếp sang học trực tuyến ( sau Tết Al, sau thi học kỳ II, cuối năm học, ôn thi lớp 12)

- Chưa thành lập được ban liên lạc học sinh. Vận động tài trợ còn hạn chế, chưa vận động được nguồn từ cựu học sinh của nhà trường.

**C. PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM VỤ NĂM HỌC 2021-2022**

**I. Phương hướng:**

**1. Tăng cường quán triệt và thực hiện các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật cuả Nhà nước**

Quán triệt và thực hiện các giải pháp nhằm thực hiện tốt sứ mệnh của Ngành giáo dục thành phố:

**- Học để có nhận thức đúng đắn, để làm người công dân tốt, có đầy đủ kỹ năng thích ứng với đô thị thông minh và quá trình hội nhập quốc tế.**

**- Học để làm con hiếu thảo, có trách nhiệm, xây dựng gia đình hạnh phúc.**

**- Học để có nghề nghiệp hiệu quả, nuôi mình và gia đình.**

**- Học để đóng góp cho thành phố và đất nước.**

**2. Triển khai các giải pháp nhằm khắc phục hạn chế tồn tại trong đơn vị**: xây dựng môi trường giáo dục lành mạnh, dân chủ, kỷ cương; tăng cường phối hợp nhằm đảm bảo an ninh an toàn trường học; chú trọng giáo dục thể chất, y tế trường học; xây dựng văn hóa học đường, giáo dục lý tưởng, đạo đức lối sống, kỹ năng sống cho học sinh, ứng dụng công nghệ thông tín trong quản lý và giảng dạy, đẩy mạnh học tập suốt đời.

Nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện, chuẩn bị tiếp cận chương trình giáo dục phổ thông mới bậc trung học phổ thông, tiếp tục đổi mới kiểm tra đánh giá học sinh theo Thông tư số 26/2020/TT-BGDĐT ngày 26 tháng 8 năm 2020 về sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế đánh giá, xếp loại học sinh trung học phổ thông ban hành kèm theo Thông tư số 58/2011/TT-BGDĐT ngày 12 tháng 12 năm 2011của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và đào tạo; tăng cường hiệu quả hoạt động giáo dục S tem, đẩy mạnh học sinh nghiên cứu khoa học; đẩy mạnh hoạt động giáo dục trải nghiệm, hướng nghiệp; phát huy quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm trong trường học.

**II. Nhiệm vụ, giải pháp:**

**1.Tăng cường sự lãnh đạo của Cấp ủy, Chi bộ, phát huy sức mạnh của cả hệ thống chính trị trong** lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ chuyên môn, xây dựng khối đoàn kết trong đội ngũ và đảm bảo hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước, tất cả hướng đến sự ổn định, phát triển của nhà trường. Tiếp tục hoàn thiện các nội qui, quy chế, qui trình tổ chức quản lý, quản trị nhà trường, đẩy mạnh cải cách hành chính;

Thực hiện nghiêm Quy chế dân chủ cơ sở, các quy định về đạo đức nhà giáo, quy tắc ứng xử trường học, xây dựng môi trường sư phạm thân thiện, Cán bộ quản lý, giáo viên gương mẫu trong thực hiện nhiệm vụ. Khuyến cáo, ngăn ngừa các sai phạm quy chế, quy định về chuyên môn; kiên quyết xử lý các trường sai phạm quy chế, quy định khi thực hiện nhiệm vụ chuyên môn trong năm học.

Tăng cường công tác kiểm tra nội bộ nhà trường, thực hiện giám sát, đánh giá, ghi nhận các phản ánh, ý kiến của người học và gia đình người học để nâng cao chất lượng dịch vụ giáo dục.

**2. Giáo dục Chính trị tư tưởng** ( đính kèm kế hoạch)

Tiếp tục đẩy mạnh việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức phong cách Hồ chí Minh. Nâng cao chất lượng công tác giáo dục chính trị, tư tưởng, đạo đức, lối sống, kỹ năng sống cho học sinh. Chú trọng xây dựng văn hóa học, môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, thân thiện, thực hiện hiệu quả Cuộc vận động “ Người dân thành phố Hồ Chí Minh không xả rác ra đường và kênh rạch, vì thành phố sạch và giảm ngập nước”. CB-GV-NV tích cực tham gia học các lớp bồi dưỡng chính trị do Huyện ủy tổ chức

Tăng cường tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật, về biển đảo, an toàn giao thông, bảo vệ tài nguyên và ứng phó với biến đổi khí hậu, Internet và an toàn thông tin mạng. Đẩy mạnh công tác vệ sinh, an toàn thực hiện tốt phòng chống tai nạn thương tích nhà trường; phối hợp với y tế địa phương trong công tác phòng chống dịch bệnh.

Xây dựng môi trường giáo dục thân thiện, lành mạnh, an toàn, chất lượng và bình đẳng. Tăng cường các hoạt động tập thể, trải nghiệm, giáo dục ngoài giờ lên lớp; tập trung giáo dục đạo đức, lối sống, kỹ năng sống, kỹ năng tự bảo vệ bản thân, ý thức giữ gìn môi trường xanh- sạch- đẹp- an toàn. Chú trọng kết hợp dạy chữ với dạy người, giáo dục ý thức, trách nhiệm của công dân đối với gia đình- nhà trường- xã hội. Thực hiện tốt các cuộc vận động, các phong trào thi đua của ngành, địa phương.

Thực hiện nghiêm Quy định về đạo đức nhà giáo (Quyết định số 16/2008/QĐ-BGDĐT), quy tắc ứng xử trong trường học (Thông tư 06/2019/TTBGDĐT), xây dựng môi trường sư phạm thân thiện. Cán bộ- giáo viên- nhân viên gương mẫu trong thực hiện nhiệm vụ.

**3. Thực hiện chương trình môn học**

- Chuẩn bị tốt cho công tác triển khai chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông mới ở lớp 10 năm học 2022-2023

- Căn cứ Khung chương trình giáo dục hiện hành, các văn bản hướng dẫn thực hiện điều chỉnh nội dung dạy học, đổi mới hoạt động chuyên môn, các tổ chuyên môn xây dựng kế hoạch dạy học, số tiết dạy cho các môn học ( Đính kèm kế hoạch từng tổ)

- Quy định thời gian học:

+ Học kỳ I: Từ 06/9/2021 đến 15/01/2021. ( 18 tuần thực học và 01 tuần dự trữ).

+ Học kỳ II: Từ 17/01/20212 đến 28/5/2022. (17 tuần thực học và 01 tuần dự trữ)

Nghỉ Tết Âm lịch từ 29/01/2022( 27 tháng Chạp Âm lịch) đến hết ngày 06/2/2022( Mùng 06 tháng Giêng Âm lịch).

- Do tình hình dịch bệnh phức tạp tại Thành phố Hồ Chí Minh, ngày bắt đầu thời gian năm học nhưng thành phố vẫn còn đang thực hiện giãn cách theo Chỉ thị   
16/CT-TTg và một số những biện pháp siết chặt, thực hiện theo chỉ đạo của Sở Giáo dục, nhà trường triển khai dạy- học trực tuyến. Các tổ nhóm bộ môn xây dựng kế hoạch dạy- học trực tuyến, cũng như kế hoạch kiểm tra đánh giá phù hợp với tình hình thực tế.

- Khi xây dựng Kế hoạch dạy học, các tổ chuyên môn thực hiện cấu trúc, sắp xếp lại nội dung dạy học trong CT hiện hành theo điều chỉnh nội dung dạy học, theo định hướng phát triển năng lực học sinh thành những bài học mới, có thể xây dựng theo chủ đề dạy học tích hợp lồng ghép kiến thức liên môn. Vận dụng các phương pháp, kỹ thuật, hình thức tổ chức dạy học, giáo dục theo hướng phát huy tính chủ động, tích cực, tự học, phát triển năng lực học sinh; vận dụng các kiến thức, kỹ năng vào thực tiễn cuộc sống.

- Quy định số tiết dạy:

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| TTT | Môn học | Số tiết học từng môn của lớp 10 | | | Số tiết học từng môn của lớp 11 | | | | | Số tiết học từng môn của lớp 12 | | | |
| HK1 | HK2 | CN | HK1 | | HK2 | | CN | HK1 | | HK2 | CN |
| **I** | CÁC MÔN HỌC ĐƯỢC HỌC THEO CHƯƠNG TRÌNH CHUẨN | | | | | | | | | | | | |
| **1** | **Ngữ văn** | **54** | **51** | *105* | | **72** | | **51** | *123* | | **55** | **50** | *105* |
| **2** | **Lịch sử** | **34** | **18** | *52* | | **18** | | **17** | *35* | | **35** | **17** | *52* |
| **3** | **Địa lý** | **35** | **17** | *52* | | **18** | | **17** | *35* | | **34** | **18** | *52* |
| **4** | **Ngoại ngữ** | **53** | **52** | *105* | | **52** | | **53** | *105* | | **53** | **52** | *105* |
| **5** | **Toán** | **54** | **51** | *105* | | **72** | | **51** | *123* | | **72** | **51** | *123* |
| **6** | **Vật lý** | **36** | **34** | *70* | | **37** | | **33** | *70* | | **36** | **34** | *70* |
| **7** | **Hoá học** | **36** | **34** | *70* | | **36** | | **34** | *70* | | **36** | **34** | *70* |
| **8** | **Sinh học** | **19** | **16** | *35* | | **27** | | **25** | *52* | | **27** | **25** | *53* |
| **9** | **GD công dân** | **18** | **17** | *35* | | **18** | | **17** | *35* | | **18** | **17** | *35* |
| **10** | **Công nghệ** | **18** | **34** | *52* | | **18** | | **34** | *52* | | **18** | **17** | *35* |
| **11** | **Tin học** | **36** | **34** | *70* | | **18** | | **34** | *52* | | **18** | **34** | *52* |
| **12** | **GDQP-AN** | **18** | **17** | *35* | | **18** | | **17** | *35* | | **18** | **17** | *35* |
| **13** | **Thể dục** | **36** | **34** | *70* | | **36** | | **34** | *70* | | **36** | **34** | *70* |
| **14** | **GD tập thể** | **38** | **36** | *74* | | **38** | | **36** | *74* | | **38** | **36** | *74* |
| **15** | **HĐ GDNGLL** | **10** | **8** | *18* | | **10** | | **8** | *18* | | **10** | **8** | *18* |
| **16** | **HĐ GDHN** | **5** | **4** | *9* | | **5** | | **4** | *9* | | **5** | **4** | *9* |
| II | CHỦ ĐỀ TỰ CHỌN ***(Bám sát)*** | **72** | **51** | *123* | | **72** | | **51** | *123* | | **72** | **51** | *123* |
| **Cộng** | | **556** | **524** | 1080 | | **565** | | **516** | 1081 | | **565** | **515** | 1080 |
| Số tiết/tuần (cả năm học) | | *1022 tiết/35 tuần*  *= 29,2 tiết/tuần* | | | | *1023 tiết/35 tuần*  *= 29,2 tiết/tuần* | | | | | *1022 tiết/35 tuần*  *= 29,2 tiết/tuần* | | |

**4. Các hoạt động giáo dục**

**4.1. Đổi mới quản lý dạy học**

- Xây dựng đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên đủ về số lượng, vững về chuyên môn. Động viên cán bộ giáo viên tự học, tự bồi dưỡng để nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ đồng thời gắn liền với việc tu dưỡng rèn luyện tư tưởng đạo đức. Đề cao tinh thần đổi mới và sáng tạo trong quản lý và tổ chức các hoạt động giáo dục.

- Thực hiện công khai, dân chủ trong nhà trường. Tăng cường sử dụng phần mềm máy tính trong việc quản lý hoạt động giảng dạy của giáo viên, quản lý kết quả học tập và rèn luyện của học sinh.

**4.2. Nâng cao chất lượng, chuẩn hóa đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lý**

- Phân công giáo viên phụ trách các phần mềm dạy học để hỗ trợ dạy học trực tuyến. Kế hoạch dạy học trực tuyến đến hết học kỳ I ( đính kèm kế hoạch)

- Động viên khuyến khích giáo viên tự học, tự bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ

- Thực hiện tốt công tác bồi dưỡng giáo viên, cán bộ quản lý về Chương trình giáo dục phổ thông mới.

**4.3. Đổi mới về kiểm tra đánh giá**( theo Thông tư số 26/2020/TT-BGDĐT ngày 26 tháng 8 năm 2020, công văn2310/SGDĐT-GDTrH) (Đính kèm Quy chế)

Vận dụng các hình thức kiểm tra, đánh giá theo định hướng phát triển năng lực học sinh. Kiểm tra, đánh giá không chỉ tập trung vào việc xem học sinh học cái gì mà quan trọng hơn là kiểm tra học sinh đó học như thế nào, có biết vận dụng không; kết hợp kết quả đánh giá trong quá trình giáo dục và đánh giá tổng kết cuối kỳ, cuối năm.

Trong đổi mới kiểm tra, đánh giá chú ý nội dung kiểm tra phải phù hợp thực tế và có tính giáo dục tốt; trong đổi mới dạy học cần quan tâm đến tính giáo dục, thống nhất trong tập thể tổ/nhóm chuyên môn. Chú trọng đánh giá thường xuyên đối với tất cả học sinh: đánh giá qua các hoạt động trên lớp; đánh giá qua hồ sơ học tập, vở học tập; đánh giá qua việc học sinh báo cáo kết quả thực hiện một dự án học tập, nghiên cứu khoa học, kỹ thuật, báo cáo kết quả thực hành, thí nghiệm; đánh giá qua bài thuyết trình (bài viết, bài trình chiếu, video clip, …) về kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập theo kế hoạch dạy học của giáo viên và nhà trường. Giáo viên có thể sử dụng các hình thức đánh giá nói trên thay cho các bài kiểm tra hiện hành, các hình thức đánh giá này được thông tin đầy đủ đến học sinh khi giao nhiệm vụ học tập.Tuỳ tình hình thực tế, sẽ quyết định hình thức trực tuyến hoặc trực tiếp.

**4.4. Nâng cao chất lượng dạy học, sinh hoạt tổ( nhóm) chuyên môn**

Thực hiện Công văn 5512/BGDĐT-GDTrH về việc xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục của nhà trường 18/12/2020, Bộ GD&ĐT đã ban hành. Các tổ chuyên môn xây dựng Kế hoạch giáo dục của tổ chuyên môn, bao gồm Kế hoạch dạy học các môn học (theo khung Kế hoạch dạy học môn học tại Phụ lục I) và Kế hoạch tổ chức các hoạt động giáo dục (theo khung Kế hoạch tổ chức các hoạt động giáo dục tại Phụ lục II).

- Trên cơ sở đáp ứng yêu cầu đổi mới phương pháp giảng dạy kết hợp tổ chức nhiều hình thức dạy học tích cực theo hướng phát triển năng lực học sinh**,** nhà trường định hướng chỉ đạo:

Các tổ CM tiếp tục đẩy mạnh đổi mới phương pháp giảng dạy, chú trọng tích hợp lồng ghép kiến thức liên môn, xây dựng chủ đề dạy học phù hợp với việc sử dụng phương pháp dạy học tích cực trong điều kiện thực tế của nhà trường theo hướng phát triển năng lực học sinh. Trên cơ sở rà soát chuẩn kiến thức, kĩ năng, thái độ theo chương trình hiện hành và các hoạt động học, các tổ sẽ áp dụng nhiều hình thức dạy học tích cực để xác định các năng lực và phẩm chất có thể hình thành cho học sinh trong mỗi chủ đề đã xây dựng.

- Trong tổ chuyên môn cần thống nhất và thể hiện trong kế hoạch tổ những nội dung sau:

Đổi mới các hình thức tổ chức dạy học nhằm phát huy tính tính cực, chủ động sáng tạo của học sinh; đẩy mạnh hoạt động chuyên đề, tổ chức trao đổi, chia sẻ kinh nghiệm đổi mới phương pháp dạy học theo hướng phát huy phẩm chất, năng lực của học sinh.

Tổ chức các hoạt động, khuyến khích học sinh nghiên cứu các ứng dụng trong đời sống thực tiễn thông qua các dự án nhỏ và vừa phù hợp với khả năng của học sinh. Tiếp tục nâng cao chất lượng hoạt dộng của các câu lạc bộ, đội nhóm học thuật làm nền tảng cho hoạt động học sinh nghiên cứu khoa học; đẩy mạnh giáo dục STEM trong nhà trường.

Thực hiện đổi mới kiểm tra đánh giá (Thông tư số 26/2020/TT-BGDĐT ngày 26 tháng 8 năm 2020 về sửa đổi bổ sung một số điều của Quy chế đánh giá, xếp loại học sinh; Quy chế kiểm tra đánh giá của trường; công văn 2310/SGDĐT-GDTrH).

Thống kê hiện trạng, khai thác và sử dụng trang thiết bị dạy học hiện có, bổ sung các tài liệu tham khảo. Việc đổi mới sinh hoạt tổ nhóm chuyên môn dựa trên nghiên cứu bài học gắn với thư viện nhà trường phát triển văn hóa đọc, nâng cao chất lượng dạy và học. Xây dựng thư viện trở thành nơi kết nối, lan tỏa các hoạt động dạy học, là nơi khởi đầu của hoạt động khuyến khích tự học và mở rộng không gian, thời gian tổ chức lớp học của nhà trường.

**4.5 Hoạt động giáo dục NGLL** (Đính kèm kế hoạch)

Tiếp tục triển khai thực hiện kế hoạch hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp, GVCN chịu trách nhiệm xây dựng kế hoạch chi tiết phù hợp với yêu cầu nội dung của mỗi chủ đề, làm cố vấn hướng dẫn học sinh soạn nội dung kịch bản trình ban hoạt động GDNGLL duyệt thông qua rồi mới tiến hành thực hiện trên lớp hoặc ở sân trường

**4.6 Hoạt động hướng nghiệp** (Đính kèm kế hoạch)

Thành lập ban hoạt động giáo dục hướng nghiệp ngay từ đầu năm học

Chủ động phối hợp với các trường Đại học, Cao đẳng, TCCN tổ chức các buổi tư vấn tuyển sinh Đại học, Cao đẳng năm 2020 cho học sinh tại sân trường

Ngoài ra, học sinh còn được các thầy cô tư vấn hướng nghiệp trực tiếp thêm tại phòng Tư vấn của nhà trường hoặc tư vấn qua Email.

**4.7 Hoạt động ngoại khóa** (Đính kèm kế hoạch)

Tổ chức các tiết học yêu cầu học sinh: làm việc theo nhóm, thuyết trình chủ đề, nội dung được phân công xây dựng kiến thức bài học nhằm kích thích hứng thú trong quá trình nhận thức. Tổ chức tham quan dã ngoại, hoạt động văn thể mỹ, thi đố vui ôn tập kiến thức, tìm hiểu lịch sử địa phương, các hoạt động giao lưu và thực hiện công tác xã hội.

**4.8 Giáo dục thể chất- Giáo dục Quốc phòng**

- Tăng cường giáo dục các hoạt động giáo dục thể chất, thể thao trong trường học theo tinh thần thực hiện Đề án tổng thể phát triển giáo dục thể chất và Thể thao trường học giai đoạn 2016-2020, định hướng đến năm 2025 theo Quyết định số 1076/QĐ-TTg ngày 17 tháng 6 năm 2016 của Thủ tướng chính phủ và kế hoạch triển khai số 176/KH-UBND ngày 15 tháng 01 năm 2019 của UBND Thành phố.

- Tham gia phong trào Thể dục- thể thao ( giáo viên và học sinh) do huyện, cụm, Công đoàn ngành tổ chức.

- Tổ chức cho học sinh học bơi ( khối lớp 11)

- Duy trì tập thể dục giữa buổi theo công văn hướng dẫn của SGD.

- Dạy học Quốc phòng nghiêm túc, đúng quy định.

**4.9 Kế hoạch dạy học 2 buổi/ngày; Kế hoạch dạy môn tự chọn** (Đính kèm kế hoạch)

**4.10 Kế hoạch bồi dưỡng học sinh giỏi, phụ đạo học sinh yếu** (Đính kèm kế hoạch)

**4.11 Kế hoạch giáo dục STEM**

Đây là một phương pháp dạy học nhằm hình thành, rèn luyện tri thức, năng lực cho học sinh thông qua các đề tài, các bài học, các chủ đề có nội dung thực tiễn, Giáo dục STEM đề cao hoạt động thực hành trong giải quyết các vấn đề thực tiễn, rèn luyện cho học sinh năng lực tư duy, sáng tạo, kỹ năng trao đổi, làm việc nhóm…

- Tạo điều kiện thuận lợi cho giáo viên dự tập huấn giáo dục STEM ở Sở giáo dục.

**4.12 Tăng cường công tác kiểm tra nội bộ trường học**

Thực hiện giám sát, đánh giá ghi nhận các phản ánh, ý kiến của người học và gia đình người học để nâng cao chất lượng dịch vụ giáo dục.( đính kèm kế hoạch)

**5. Về thực hiện công tác tài chính, đầu tư cơ sở vật chất phục vụ dạy, học**

- Thực hiện hiệu quả Phần mềm” Quản lý tài chính nhà trường”, phần mềm thu học phí, thực hiện đúng quy định về thu- chi tài chính, thực hiện nghiêm về không dùng tiền mặt trong nhà trường, về vận động tài trợ ( Thông tư 16/2018/TTBGDĐT về tài trợ cho các cơ sở giáo dục). Nâng cao hiệu quả phối hợp với cha mẹ học sinh, thống nhất kế hoạch, chương trình giáo dục.

*-* Đầu tư cơ sở vật chất mua sắm sửa chữa trang thiết bị phục vụ dạy học, sử dụng hiệu quả, tiết kiệm, chuẩn bị cho việc thực hiện chương trình giáo dục phổ thông mới.

**6. Công khai, dân chủ trong nhà trường**

Thực hiện nghiêm Quy chế dân chủ cơ sở ( đính kèm quy chế)

Thực hiện đúng quy định về công khai theo Thông tư số 36/2017/TT-BGDĐT ngày 28 tháng 12 năm 2017 ( đính kèm quy chế)

**7. Về ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy, học và quản lý giáo dục**

Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy học và quản lý, mạng internet, trang thông tin điện tử để hỗ trợ các hoạt động chuyên môn, thống kê, báo cáo; nâng cao hiệu quả, chất lượng hoạt động dạy học trực tuyến.

Triển khai phần mềm dạy học trực tuyến kết nối hệ thống Sở giáo dục, giáo viên và học sinh sử dụng tài khoản do SGD cấp.

**8. Có chế độ, chính sách đối với học sinh có hoàn cảnh khó khăn**

- Thực hiện miễn, giảm học phí theo quy định.

- Chế độ học bổng để hỗ trợ học phí, quà Tết cho những học sinh có khó khăn.

**9. Công tác Đoàn thanh niên; Công tác Công đoàn**

- Nâng cao hiệu quả hoạt động của Đoàn thanh niên. Tổ chức phong phú các hoạt động để thu hút đoàn viên, thanh niên tham gia: văn nghệ, thể thao, phong trào “về nguồn”, “ Đền ơn đáp nghĩa”, công trình thanh niên…(Đính kèm kế hoạch)

- Tạo điều kiện thuận lợi để Công đoàn phát huy được vai trò, vị trí của mình trong việc vận động cán bộ- giáo viên- nhân viên tích cực tham gia thi đua dạy tốt và cuộc vận động “ Dân chủ- Kỷ cương- Tình thương- Trách nhiệm”, Mỗi thầy cô giáo là một tấm gương đạo đức, tự học và sáng tạo”. Xây dựng tập thể sư phạm nhà trường đoàn kết tương thân tương ái, có ý thức trách nhiệm trong công việc.

- Quan tâm và có biện pháp tích cực giúp đỡ những hoàn cảnh khó khăn, ốm đau. Chăm lo cải thiện đời sống vật chất và tinh thần cho công đoàn viên, bảo vệ quyền lợi hợp pháp chính đáng của cán bộ- giáo viên- nhân viên.

- Phát huy tốt chức năng của tổ chức công đoàn, phát động phong trào tự học, tự rèn luyện, bồi dưỡng thường xuyên, bồi dưỡng chương trình giáo dục phổ thông mới, dạy học online…

**10. Công tác xã hội hóa**: thực hiện theo Thông tư số 16/2018/TT-BGDĐT ngày 03/8/2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo và Thông tư 55/2011/TT-BGDĐT ngày 22 tháng 11 năm 2011 Ban hành Điều lệ Ban đại diện cha mẹ học sinh của Bộ Giáo dục và đào tạo.

**11.Công tác Kiểm định chất lượng giáo dục**

- Tạo thuận lợi cho cán bộ quản lý, giáo viên tham gia tập huấn công tác đánh giá ngoài theo thông tư mới.

- Xây dựng kế hoạch cải tiến chất lượng sau khi được công nhận cấp độ 1 giai đoạn 2014-2015 đến 2018-2019, phấn đấu đạt kết quả kiểm định cấp độ cao hơn giai đoạn 2019-2020 đến 2023-2024.

**12. Công tác thi đua, các công tác khác:**

Tổ chức thực hiện các phong trào thi đua yêu nước, góp phần thực hiện thắng lợi nhiệm vụ giáo dục trung học; đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phát hiện và nhân rộng các điển hình tiên tiến, đảm bảo khen thưởng kịp thời, công khai và minh bạch theo đúng quy định.

Hoàn chỉnh hồ sơ đề nghị cờ Truyền thống, nhân kỷ niệm 20 năm ngày thành lập trường ( 2001-2021).

**D. CÁC MỤC TIÊU PHẤN ĐẤU**

**1. Học sinh:**

|  |  |
| --- | --- |
|  | **Chỉ tiêu**  **2021-2022** |
| Học sinh khá+ giỏi  (10,11,12) | 63,8% |
| HS Yếu 12 | 00 |
| HS K 10,11,12 từ TB trở lên ( không tính sau thi lại) | 94,5% |
| HS 10,11 lên lớp thẳng | 92% |
| HS 10,11 lên lớp sau thi lại | 98,5% |
| Thi lại 10,11 | 7,2 % |
| Học sinh 12 TNTHPT | 99% |
| Hiệu suất đào tạo | 85% |
| Học sinh giỏi 12 | 18 |
| Học sinh giỏi Olympic | 15 |
| Học sinh lưu ban | 1,5% |
| Học sinh bỏ học | < 2% |
| Hạnh kiểm khá trở lên | 99% |
| Hạnh kiểm yếu | 00 |

**2.Tâp thể CB-GV-NV:**

|  |  |
| --- | --- |
|  | **Chỉ tiêu 2021-2022** |
| - Cá nhân  Lao động tiên tiến | **100%** |
| CSTĐCS | **9** |
| + CSTĐ TP | **2** |
| + Bằng khen BGD | **2** |
| + Bằng khen của UBND TP | **03** |
| + Học SC, TCCTrị ( trường cử) | **100%** |
| -Tập thể |  |
| Tổ | **Tiên tiến: 09**  **Xuất sắc: 02** |
| Tập thể | **Xuất sắc**  **Bằng khen BGD**  **Cờ thi đua** |
| Công đoàn | **HTT** |
| Đoàn thanh niên | **Xuất sắc** |
| Chi bộ | **HTT** |
| HV, ytế, t bị, t viện | **Xuất sắc** |
| Đoàn giáo viên | **Xuất sắc** |

**D. KẾ HOẠCH THỜI GIAN THỰC HIỆN**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Học kỳ** | **Thời gian** | **Nội dung, trọng tâm công tác** | **Tổ chức thực hiện** |
| **Học kỳ I**  **(Từ 06/9/2021**  **đến 15/01/2022)**  **( 18 tuần thực học và 1 tuần dự trữ)** | Tháng **8/2021** | -CBQL, GV, NV tham gia công tác phòng chống dịch tại địa phương  - CBQL, giáo viên, NV tham dự lớp bồi dưỡng, tập huấn theo kế hoạch của Sở GDĐT.  - Xây dựng các kế hoạch thực hiện nhiệm vụ GDTrH và các văn bản điều hành hoạt động giảng dạy, giáo dục bậc trung học.  - Tổng kết năm học 2020 – 2021 và triển khai nhiệm vụ 2021 – 2022 ( họp trực tuyến với BGD, SGD)  - Chuẩn bị các điều kiện về đội ngũ, cơ sở vật chất cho năm học mới theo kế hoạch thời gian năm học của UBND TP.  - Tiếp nhận học sinh lớp 10- Xếp lớp học sinh 10,11,12  - Thông báo kết quả thi TN TH PTQG, hướng dẫn học sinh 12 đổi nguyện vọng, thông báo thu nhận đơn phúc khảo và lập danh sách phúc khảo,hồ sơ đề nghị xét đặc cách tốt nghiệp THPT 2021 đối với học sinh bị ảnh hưởng do covid- 19 và chuyển dữ liệu về SGD  - Cấp giấy chứng nhận tốt nghiệp tạm thời, trả học bạ và các loại giấy chứng nhận kết quả thi cho học sinh đăng ký xét tuyển ĐH CĐ ( chuyển qua đường bưu điện)  - Họp HĐSP phân công chuyên môn, GVCN, công bố TKB. | - BGH, GV, NV  - BGH, GV  - BGH  - BGH  - BGH, GV, NV  -BGH, NV  -BGH, NV  -BGH, NV |
| Tháng **9/2021** | - GVCN sinh hoạt học sinh  nội quy, tập huấn học trực tuyến  - Bắt đầu năm học 2021 – 2022 (ngày 06/9/2021)  - Hướng dẫn công tác phổ cập giáo dục.  - Tham gia tập huấn chuyên môn đầu năm học.  - Báo cáo đầu năm học, hoàn chỉnh dữ liệu trên hệ thống thông tin, hoàn chỉnh hồ sơ dữ liệu sinh hoạt chuyên môn.  - Các tổ chuyên môn xây dựng kế hoạch chuyên môn, kế hoạch giảng dạy và báo trên trang chuyển trường.  - Triển khai Hội thi GV dạy giỏi, GVCN giỏi cấp Trường,  - Bồi dưỡng HSG & phụ đạo hs Yếu.  - Chuẩn bị các văn kiện tổ chức Hội nghị CBCC.  - Nộp kế hoạch giáo dục về Sở GD  - Đại hội PHHS  - Phát động tháng an toàn giao thông  ( khi vào học trực tiếp) | GV, HS  -Toàn trường.  BGH, GV, NV  GV, NV |
|  | Tháng **10/2021** | - Công tác phổ cập giáo dục  - Đại hội Đoàn trường  - Tiến hành KTCM GV; Kiểm tra chuyên đề; dự giờ thăm lớp  - Tổ chức thi GVG trường.  - Thống nhất nội dung HN CBCC  - Phụ đạo hs yếu, bồi dưỡng hs giỏi  - Hoạt động buổi 2 ( ngoài giờ dạy văn hóa) các tổ thực hiện theo kế hoạch.  - KTTT  **- Thi nghề PT (2020-2021)** | -Toàn trường. |
| Tháng **11/2021** | - Tổ chức HN CBCC  - Công tác phổ cập giáo dục  - Tổ chức KTCM GV; Kiểm tra chuyên đề.  - Vào điểm giữa HK 1  ***-Tổ chức các hoạt động chào mừng ngày Nhà giáo VN và tổ chức Lễ 20/11/2021***  - Phụ đạo hs yếu, bồi dưỡng hs giỏi  - Hoạt động buổi 2 ( ngoài giờ dạy văn hóa) các tổ thực hiện theo kế hoạch.  - KTTT |  |
| Tháng **12/2021** | - Công tác phổ cập giáo dục  - Tiếp tục KTCM  - Tổ chức ôn tập, KT HK1  - KT HKI  - GV chấm điểm, nhập điểm.  - Phụ đạo hs yếu, bồi dưỡng hs giỏi  - Kiểm tra công tác phổ cập giáo dục toàn thành phố.  - Học sinh tham gia cuộc thi khoa học kỹ thuật dành cho học sinh trung học.  - Lễ Kỉ niệm 20 năm thành lập trường | - Toàn trường. |
| **Học kỳ II**  **17 tuần**  **(Từ 17/01/2022 đến 28/5/2022**) | Tháng  **01/2022** | - Công tác phổ cập giáo dục  - Các tổ sơ kết thi đua HKI-  - Báo cáo Sơ kết HKI  -Triển khai kế hoạch HK II (Từ 17/01/2022 đến 28/5/2022. 17 tuàn thực học và 1 tuần dự trữ)  - Tham dự Hội trại truyền thống 9/1.  - Phụ đạo hs yếu, bồi dưỡng hs giỏi  - Hoạt động buổi 2 ( ngoài giờ dạy văn hóa) các tổ thực hiện theo kế hoạch  - Phụ đạo hs yếu, bồi dưỡng hs giỏi  **- Thi học sinh giỏi máy tính cầm tay cấp TP.** | -Toàn trường. |
| Tháng  **02/2022** | - Công tác phổ cập giáo dục  -Nghỉ tết Âm lịch 2022 từ 29/1/2022 - 27/12 Âl đến 06/2/2022- 06/01 Âl  - Tổ chức chăm lo Tết Nguyên Đán cho CBGVNV & kế hoạch trực Tết  - Kiểm tra hoạt động Thư viện, thiết bị, phòng thí nghiệm & tình hình sử dụng thiết bị, ĐDDH  - KTCM theo kế hoạch  - Phụ đạo hs yếu, bồi dưỡng hs giỏi  - Hoạt động buổi 2 ( ngoài giờ dạy văn hóa) các tổ thực hiện theo kế hoạch. | -BGH  -Nhân viên Thiết bị & Thư viện |
| Tháng **03/2022** | - Công tác phổ cập giáo dục  - Thực hiện kiểm tra chéo hồ sơ học vụ các lớp và hồ sơ Nghề PT ( K.11).  - Thi HSG lớp12  - Tổ chức ngày 08/3/2022  - KTCM theo kế hoạch  - Kế hoạch ôn thi TNTHPT 12  - Phụ đạo hs yếu, bồi dưỡng hs giỏi  - Hoạt động buổi 2 ( ngoài giờ dạy văn hóa) các tổ thực hiện theo kế hoạch | - BGH, HV, TB, TV  - HĐSP |
| Tháng **04/2022** | - Công tác phổ cập giáo dục  - Thi HSG Olympic10,11  - Tổ chức ôn tập KT HK 2; hướng dẫn ôn các môn thi TNTHPT năm 2022.  - Kiểm tra HKII  - GV12 hoàn thành điểm số HKII, CN  - Duyệt kết quả K12  - Kiểm tra chéo Hồ sơ học vụ Khối 12, chuẩn bị làm hồ sơ dự thi TN THPT cho hs Khối 12.  - Dự kiến biên chế, chỉ tiêu TS đầu cấp năm học 2022-2023  . Tham dự Hội thảo về các hoạt động sinh hoạt chuyên môn trực tuyến( SGD tổ chức). | -Toàn trường.  Hiệu trưởng |
| Tháng **05/2022** | - Công tác phổ cập giáo dục  - Kiểm tra hoạt động dạy Nghề & tổ chức thi Nghề PT (2021-2022)  - Báo cáo BDTX  - Hồ sơ thi đua  -Các tổ CM tổng kết năm học và binh chọn thi đua  - Báo cáo chuẩn HT, PHT, GV  - **Tổng kết năm học 2021-2022.** Tổ chức Lễ Tri ân & Trưởng thành cho hs Khối 12  - Lập danh sách lãnh đạo, giáo viên tham gia Hội đồng coi thi, chấm thi 10,12  - Chuẩn bị cho kỳ thi trung học phổ thông quốc gia.  - Hướng dẫn kiểm tra lại lớp 10 và 11( SGS) | -Toàn trường. |
| Tháng **06/2022** | - Công tác phổ cập giáo dục  - Ôn thi khối 12  - Tham gia coi thi Tuyển sinh 10  - KT lại lớp 10,11  - Kế hoạch, thực hiện hoạt động Hè 2021.  - Lập kế hoạch tuyển sinh lớp 10 năm học 2022-2023  - Tham gia coi thi, chấm thi lớp 10  - Kiểm tra lại lớp 10 và 11.  - Tuyển sinh lớp 10. | -Toàn trường. |
| Tháng **07/2022** | - Công tác phổ cập giáo dục  - Công bố kết quả tuyển sinh lớp 10 năm học 2022-2023.  - Thi THPT Quốc gia; Tham gia coi thi, chấm thi lớp 12.  - Điều chỉnh nguyện vọng lớp 12  - Kế hoạch, thực hiện hoạt động Hè 2022.  - Tổ chức tham quan du lịch hè.  - Chuẩn bị năm học mới 2022-2023 | -Toàn trường. |

**E. TỔ CHỨC THỰC HIỆN:**

- Hiệu trưởng chỉ đạo xây dựng Kế hoạch năm học 2021-2022, phân công nhiệm vụ cụ thể cho các thành viên xây dựng kế hoạch có liên quan và theo dõi thực hiện.

- Lãnh đạo thường xuyên kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện kế hoạch của từng tổ chuyên môn, tổ chức đoàn thể trong nhà trường.

- Tổ trưởng chuyên môn, trưởng các tổ chức đoàn thể xây dựng kế hoạch, triển khai và kiểm tra việc thực hiện của các thành viên trong tổ chức mình phụ trách.

- Tổ trưởng, trưởng các tổ chức đoàn thể báo cáo định kỳ cho lãnh đạo.

Trên đây là kế hoạch Giáo dục trường THPT Trung Lập năm học 2021-2022, đề nghị toàn thể CB-GV-NV nghiêm túc thực hiện.

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Nơi nhận:**  - BGH  - CTCĐ  - TT  - Lưu VT |  | **HIỆU TRƯỞNG** |